

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN QUA HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

ĐỖ THỊ QUYÊN

Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn,
Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I

Nhận bài ngày 08/01/2026. Sửa chữa xong 24/02/2026. Duyệt đăng 27/02/2026.

Abstract

The context of the Fourth Industrial Revolution and international integration has created new demands regarding the moral qualities of officers in the People's Public Security Force, requiring institutions within the force to innovate and strengthen professional ethics education for their students. Professional ethics education in the People's Public Security sector is implemented through various channels, among which extracurricular activities serve as a distinctive educational approach that offers experiential professional learning. Through such activities, students are able to cultivate character, discipline, a sense of responsibility, and the ability to apply knowledge to professional practice. The findings show that students gradually transform their awareness, attitudes, and ethical behaviors in ways that are appropriate to the professional requirements of the People's Public Security Force. This article provides scientific grounds for proposing solutions to enhance the quality and effectiveness of professional ethics education for students at People's Public Security institutions in response to current demands and tasks.

Keywords: Extracurricular activities, professional ethics, professional ethics education, professional ethics of the People's Public Security.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hiện nay, tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường, sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với lực lượng Công an nhân dân (CAND). Trước những thách thức của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số toàn diện, việc xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an “vừa hồng, vừa chuyên” có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực công tác thực tiễn tốt trở thành nhiệm vụ chiến lược, cấp thiết và lâu dài. Trong quá trình đào tạo tại các học viện, trường CAND, giáo dục đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) cho học viên (HV) giữ vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần hình thành nhân cách người chiến sĩ Công an kiểu mẫu, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Bên cạnh nội dung giáo dục ĐĐNN qua hoạt động dạy học, việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp (NGLL) được xem là phương thức giáo dục hiệu quả, giúp HV rèn luyện bản lĩnh, tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm và năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn công tác, tinh thần “vì nước quên thân, vì nhân dân phục vụ” [1]. Trong những năm qua, cùng với việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, các trường CAND đã chú trọng đến công tác giáo dục ĐĐNN cho HV. Đa số HV có bản lĩnh chính trị vững vàng; có đạo đức, lối sống trong sáng, giản dị, lành mạnh, sẵn sàng phục vụ Tổ quốc, phụng sự Nhân dân; sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Bên cạnh ưu điểm là cơ bản, công tác giáo dục ĐĐNN cho HV vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, thiếu sót, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo cán bộ của lực lượng CAND. Vì vậy, công tác giáo dục ĐĐNN cho HV là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của các nhà trường, Công an các đơn vị, địa phương, góp phần xây dựng lực lượng CAND thật sự

Email: doquyentn11@gmail.com

trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 12/NQ-BCT ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị [5].

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, giáo dục đạo đức nghề nghiệp Công an nhân dân

Nghề nghiệp CAND có đặc thù riêng về lĩnh vực chuyên môn, về lực lượng lao động, đối tượng phục vụ. CAND có vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn rõ ràng, được quy định trong Hiến pháp và Pháp luật Việt Nam [13]. Nghề nghiệp CAND mang những giá trị khác nhau, phản ánh những đặc điểm, tính chất của nghề nghiệp như: tính chính trị; tính chiến đấu; tính phục vụ; tính chất mạo hiểm, bất ngờ, rủi ro...

Đạo đức nghề nghiệp CAND là những quy tắc, chuẩn mực phản ánh mối quan hệ giữa người cán bộ CAND với công việc, với nhân dân, với đồng đội, với xã hội, với Tổ quốc nhằm điều chỉnh thái độ, hành vi của cán bộ CAND đáp ứng với đòi hỏi xây dựng phẩm chất, nhân cách của người chiến sĩ CAND hiện nay [7].

Giáo dục ĐĐNN là một bộ phận của quá trình giáo dục tổng thể, đó là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục nhằm hình thành tri thức, tình cảm, niềm tin và hành vi đạo đức tốt đẹp đáp ứng đòi hỏi của nhà trường, gia đình, xã hội và hoạt động nghề nghiệp.

Như vậy, “Giáo dục ĐĐNN là một hệ thống các hoạt động, giải pháp nhằm giáo dục những chuẩn mực ĐĐNN cho học sinh, sinh viên theo học ở các trường cao đẳng, đại học để khi ra trường hành nghề có năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức, lương tâm và trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình” [12].

Từ những khái niệm trên có thể hiểu “Giáo dục ĐĐNN cho HV trường đại học CAND là quá trình tổ chức có mục đích, có kế hoạch, nội dung, được thực hiện thông qua các con đường, phương pháp giáo dục dưới vai trò của giảng viên, lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, hoạt động tự giáo dục, rèn luyện của HV nhằm hình thành cho HV ý thức, thái độ và hành vi phù hợp với chuẩn mực xã hội, chuẩn mực ngành Công an”. Giáo dục đạo đức phải gắn liền với thực hành đạo đức, từ lễ sống trở thành lối sống và nếp sống hằng ngày, củng cố và phát triển nhu cầu đạo đức, thực hành các chuẩn mực, quy tắc ứng xử đạo đức, làm cho giá trị đạo đức và văn hóa đạo đức trở nên bền vững. Như vậy, quá trình giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND là quá trình bồi dưỡng, phát triển các phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, lễ tiết, tác phong, văn hóa ứng xử và điều lệnh CAND. Hoạt động này được tổ chức song song, lồng ghép cùng với hoạt động dạy học trên lớp và NGLL để tạo thành quá trình giáo dục tổng thể nhằm hình thành, phát triển các phẩm chất, nhân cách người cán bộ CAND.

Xuất phát từ mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức, thái độ, hành vi trong công tác giáo dục đạo đức, nhân cách cho HV và mục tiêu đào tạo trong CAND, giáo dục ĐĐNN qua tổ chức các hoạt động NGLL có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Các hoạt động NGLL rất phong phú về nội dung và hình thức tổ chức như: các hoạt động tập thể, sinh hoạt chủ điểm, câu lạc bộ, văn nghệ, thể dục thể thao, thăm quan, thực tế, hoạt động về nguồn... giúp HV trải nghiệm và hình thành các quan hệ đạo đức, rèn luyện các hành vi đạo đức phù hợp với các chuẩn mực xã hội. Thông qua hoạt động này, HV có điều kiện rèn luyện ý chí, nghị lực, tinh thần trách nhiệm, có cơ hội mở rộng và hài hòa các mối quan hệ khác nhau trong xã hội.

2.2. Nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Xuất phát từ tính chất, đặc điểm nghề nghiệp CAND; từ đòi hỏi của thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; từ yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay bao gồm những giá trị, chuẩn mực sau [5]:

2.2.1. Giáo dục lòng yêu nước, lòng trung thành, tận tâm, tận lực phục vụ Đảng, Nhà nước và Nhân dân

Luôn nêu cao tinh thần yêu nước và hành động yêu nước, lòng tự hào dân tộc; tận trung với nước, tận hiếu với dân. Thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy CAND; có lý tưởng XHCN, tuyệt đối tin tưởng vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn; kiên định và quyết tâm thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, ra sức phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [9]. Giáo dục lòng dũng cảm, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Nêu cao tinh chiến đấu, quyết tâm bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và sẵn sàng hy sinh để bảo vệ

nhân dân. Giáo dục cho HV có tình yêu quê hương, đất nước và con người Việt Nam, từ đó phát triển ở HV tinh thần và thái độ cũng như hành vi tích cực xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước, bảo vệ nhân dân.

2.2.2. Giáo dục ý thức tự giác, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống

Có lối sống giản dị, trong sáng và đức tính cần cù, trung thực, khiêm tốn; tinh thần cảnh giác cách mạng; có ý thức đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; kiên quyết chống các hành vi vi phạm ĐĐNN, sách nhiễu nhân dân, các tệ nạn xã hội và các biểu hiện tiêu cực khác. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, rèn luyện phẩm chất: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, bệnh lười biếng và tư tưởng trung bình chủ nghĩa trong học tập, rèn luyện, công tác [8]. Thông qua hoạt động NGLL của HV là một trong những phương pháp rất quan trọng, đây là môi trường sinh động để HV trải nghiệm, vận dụng tri thức đạo đức vào tu dưỡng, rèn luyện và hình thành hành vi đạo đức. Thông qua việc tổ chức hoạt động này nhằm củng cố những tri thức đạo đức, thể hiện thái độ và thực hành hành vi ĐĐNN của ngành Công an. HV đánh giá được những hành vi phù hợp và những hành vi vi phạm ĐĐNN; từ đó hình thành chuẩn mực, rèn luyện hành vi ĐĐNN trong các hoạt động học tập và rèn luyện.

2.2.3. Giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật của ngành Công an

Khi tham gia các hoạt động rèn luyện, sinh hoạt tập thể, thực tế, thực tập... mỗi HV phải luôn ý thức đầy đủ, rõ ràng về nghĩa vụ, trách nhiệm của người cán bộ, chiến sĩ CAND; đề cao ý thức trách nhiệm với công việc chuyên môn, giữ gìn uy tín của ngành Công an. Gương mẫu nghiêm chỉnh chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết và điều lệnh CAND; chấp hành tốt nội quy, kỷ luật của Ngành và của nhà trường, quy chế quản lý giáo dục HV.

Giáo dục chủ nghĩa tập thể, tôn trọng các nguyên tắc và chuẩn mực do tập thể đề ra, nội quy khu kí túc xá, đặc biệt là nội quy nơi địa phương đến thực tế, thực tập có tinh thần đoàn kết, hợp tác, thân ái giúp đỡ trong thực hiện nhiệm vụ; có ý thức xây dựng tập thể, tự phê bình và phê bình trong học tập, công tác.

Giáo dục đức tính trung thực, tính kỷ luật, tính bảo mật trong công việc, nhiệm vụ được giao cho HV: Trung thực trong học tập, rèn luyện, ý thức tổ chức kỷ luật, bảo mật của ngành, của nhà trường, của cá nhân.

Giáo dục HV tính gương mẫu, tính chuẩn mực về đạo đức, kỹ năng, hành vi của bản thân trong mọi mối quan hệ: Giáo dục HV tính gương mẫu trong học tập, rèn luyện, giao tiếp ứng xử, trong thực hiện các nhiệm vụ được giao,...

2.2.4. Giáo dục lòng yêu nghề và giá trị nghề nghiệp

Giáo dục HV gắn bó, tận tụy với công việc, nhiệm vụ được giao, thực hiện trách nhiệm trong hoàn thành nhiệm vụ do giáo viên, Công an các đơn vị, địa phương giao, có tinh thần nhiệt tình, hăng say, cần cù trong lao động. Có tình yêu nghề, say mê và gắn bó về nghề, khiêm tốn, giản dị, trung thực, tận tụy với công việc chuyên môn. Có ý chí vươn lên, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó...

Giáo dục nghĩa vụ đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm đối với hành vi của mình trong hoạt động nghề nghiệp, là thái độ và cách ứng xử của người làm nghề trước lợi ích của người khác, của xã hội; là sự tự phán xử về các hoạt động, hành vi nghề nghiệp của mình. Giáo dục ý thức về nghĩa vụ ĐĐNN để làm nền tảng, là cơ sở để hình thành lương tâm nghề nghiệp của mỗi người.

Giáo dục phẩm chất kiên quyết, khôn khéo, mưu trí, dũng cảm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; Giáo dục tinh thần đoàn kết, hợp tác trong công việc và sinh hoạt cho HV.

2.2.5. Giáo dục lối sống trong sáng, giản dị, lành mạnh và ý thức phục vụ nhân dân

Giáo dục cho HV cần quan tâm tới các nội dung giáo dục sau đây: Có đức tính khiêm tốn, giản dị, cần kiệm trong mọi mối quan hệ; tình yêu thương nhân dân, tận tình giúp đỡ nhân dân, phục vụ nhân dân; đức tính kính trọng, lễ phép và có mối liên hệ mật thiết với nhân dân; Khách quan, công bằng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.

2.2.6. Giáo dục thái độ, hành vi văn hóa giao tiếp, ứng xử

Thực hiện ứng xử có văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh người

chiến sĩ CAND tận tụy, nhân văn, vì nhân dân phục vụ, góp phần tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng CAND với các lực lượng xã hội khác nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự; củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, làm cho nhân dân “hiếu Công an, yêu Công an và giúp đỡ Công an” [14]. Từ đó trải nghiệm nghề nghiệp về quan hệ ứng xử với nhân dân, với công việc và với cơ quan quản lý cấp trên, với đồng nghiệp và những tình huống xảy ra. Qua các mối quan hệ và các tình huống kể trên, giáo dục HV về phẩm chất, thái độ, hành vi ĐĐNN, ý chí rèn luyện, tinh thần đấu tranh phê và tự phê trong công việc và cuộc sống. Đây chính là nội dung cơ bản trong công tác giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND hiện nay.

2.2.7. Giáo dục ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ và ý thức phát triển nghề nghiệp

Chịu trách nhiệm trước pháp luật và giảng viên, cán bộ quản lý về việc làm của mình, về việc chấp hành mệnh lệnh của cấp trên và việc thực hiện nhiệm vụ của được giao. Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chính trị, pháp luật, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ; rèn luyện phẩm chất cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và thể lực.

Việc thực hiện các nội dung trên được đan xen vào nhau, không có tính tách bạch rõ ràng bởi trong quá trình phát triển, hình thành tri thức về các chuẩn mực ĐĐNN cho HV thông qua hoạt động thực tế đồng thời cũng giáo dục để hình thành, phát triển thái độ, niềm tin và hành vi thói quen trong quá trình học tập, rèn luyện của HV. Vì vậy, giảng viên, cán bộ quản lý cần tiến hành triển khai các hoạt động giáo dục qua hoạt động NGLL mang tính hệ thống, tính đồng bộ để mang lại hiệu quả thiết thực.

2.3. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên qua hoạt động ngoài giờ lên lớp ở các trường đại học Công an nhân dân

2.3.1. Thông qua hoạt động sinh hoạt tập thể và thực hiện nội quy kỷ túc xá

Đây là con đường huấn luyện HV trở thành người chiến sĩ CAND thực thụ. Vì vậy, đây cũng là con đường giáo dục ĐĐNN cho HV một cách hiệu quả. Mục tiêu của con đường này là hình thành, phát triển ở HV các phẩm chất ĐĐNN mang tính chính trị, tính pháp lệnh, tính kỷ luật cao, giúp HV học tập, sinh hoạt theo điều lệnh của ngành một cách chuẩn mực, kỷ luật. HV khi mới nhập học sẽ được tham gia các hoạt động tập thể và ở trong môi trường kỉ túc xá, đặc thù của ngành, ăn ở sinh hoạt tập trung theo đúng điều lệnh CAND để trở thành người chiến CAND thực thụ với đầy đủ các phẩm chất và năng lực theo yêu cầu. Đây là giai đoạn đầu tiên khi HV mới vào trường nên giảng viên và cán bộ quản lý cần tăng cường giáo dục tính kỷ luật của ngành, của trường, giáo dục động cơ học tập, lòng yêu ngành, yêu nghề đã lựa chọn cho HV, đặc biệt là giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống của ngành CAND cho HV, từ đó giáo dục động cơ, ý chí quyết tâm học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp cho HV.

Các hoạt động huấn luyện đầu khóa học sẽ hình thành ở HV các phẩm chất ĐĐNN của người chiến sĩ CAND, tập điều lệnh quân ngũ sẽ hình thành cho HV tính chuẩn mực trong giao tiếp của ngành; Nội quy kỷ túc xá sẽ hình thành cho HV nếp sống, nếp sinh hoạt của người chiến sĩ CAND [2].

Mục tiêu của con đường này là hình thành và phát triển ở HV các kiến thức, kỹ năng về Đảng, Nhà nước, Pháp luật về giá trị nghề nghiệp; các phẩm chất ĐĐNN như yêu nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân; đoàn kết, nhân ái, tôn trọng kỷ luật tập thể; Việc tổ chức các hoạt động NGLL giúp HV trực tiếp trải nghiệm, cảm nhận và hình thành các quan hệ đạo đức, rèn luyện các hành vi đạo đức phù hợp với các chuẩn mực xã hội và nghề nghiệp. Thông qua hoạt động này, HV có điều kiện rèn luyện ý chí, nghị lực, tinh thần trách nhiệm, có cơ hội mở rộng và hài hòa các mối quan hệ khác nhau trong xã hội. Đặc biệt, HV được bồi dưỡng, rèn luyện và phát triển văn hóa giao tiếp, ứng xử với các đối tượng khác nhau trong xã hội.

Các hình thức sinh hoạt tập thể có thể triển khai: Các đợt học tập chính trị, hoạt động đoàn thể xã hội, hoạt động tình nguyện, thiện nguyện; văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động từ thiện nhân đạo; Sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn, sinh hoạt Đảng; học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng,

ngành; báo cáo, nói chuyện chuyên đề về đạo đức, lối sống; hội thi nghiệp vụ CAND; tọa đàm, hội thảo khoa học... Thông qua sinh hoạt tập thể giúp HV nhận thức được nhiệm vụ của người chiến sĩ CAND trong bối cảnh mới, tính phức tạp của nghề nghiệp và yêu cầu cao về phẩm chất ĐĐNN của người chiến sĩ CAND, từ đó giáo dục HV tiếp tục rèn luyện phát huy các phẩm chất đạo đức của người chiến sĩ Công an trong bối cảnh mới để hoàn thành nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các phẩm chất đạo đức đấu tranh với chính bản thân mình, đấu tranh với những cám dỗ của xã hội, cám dỗ lừa đảo dựa vào công nghệ cao và sự tha hóa của đạo đức trong bối cảnh hiện nay.

2.3.2. Thông qua hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp

Trong các trường CAND, theo chương trình và kế hoạch đào tạo, HV được tham gia các hoạt động thực hành, luyện tập thao trường, thực tập, thực tế tại Công an các đơn vị, địa phương. Đây là hoạt động trải nghiệm có giá trị thực tiễn, ý nghĩa to lớn đối với việc giáo dục, thực hành ĐĐNN của HV. Vì vậy, việc tổ chức quá trình đào tạo thông qua các hoạt động thực tiễn sẽ tạo điều kiện thuận lợi để HV được thể hiện, khẳng định, tu dưỡng, rèn luyện bản thân; HV được cọ xát với thực tế, tích lũy kinh nghiệm, năng lực, phát triển kỹ năng và củng cố những giá trị, phẩm chất và thực hành ĐĐNN CAND.

Thực hành, luyện tập tại thao trường trước những tình huống mang tính giả định là môi trường để tập luyện, rèn luyện các phẩm chất đạo đức cho HV, giúp HV trải nghiệm nghề nghiệp thông qua môi trường mang tính giả định, qua đó hình thành và củng cố các phẩm chất ĐĐNN đã được hình thành, phát triển các kỹ năng ứng phó trước những tình huống nguy hiểm. Thực tế chuyên môn thuộc môn học, thực tập và nghiên cứu thực tế tại các đơn vị cơ sở, qua môi trường này giúp HV có cơ hội trải nghiệm kiến thức, thái độ và kỹ năng hành vi đã được hình thành thông qua các giờ lên lớp và tập luyện tại thao trường để xử lý các mối quan hệ trong thực hành nghiệp vụ của người CAND. Qua đó củng cố thêm tri thức, thái độ, niềm tin và tình cảm, rèn luyện kỹ năng hành vi đạo đức cho HV. Việc tổ chức hoạt động thực hành, luyện tập tại thao trường, thực tập, thực tế của HV tại Công an các đơn vị, địa phương để giáo dục ĐĐNN cho HV đã được tổ chức duy trì thường xuyên, liên tục, với nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, các hoạt động này mới chỉ chú trọng đến rèn luyện tay nghề, phát triển kỹ năng nghề nghiệp, hướng đến hình thành năng lực của người cán bộ CAND. Thực tế cho thấy, các hoạt động thực hành, thực tập, thực tế của HV tại Công an các đơn vị, địa phương là một trong những phương pháp rất quan trọng, đây là môi trường sinh động để HV trải nghiệm, vận dụng tri thức đạo đức vào rèn luyện, hình thành hành vi đạo đức [3]. Thông qua tổ chức hoạt động này nhằm củng cố những tri thức đạo đức, thể hiện thái độ và thực hành hành vi ĐĐNN của ngành Công an. HV đánh giá được những hành vi phù hợp và vi phạm ĐĐNN; từ đó hình thành chuẩn mực, rèn luyện hành vi ĐĐNN trong các hoạt động thực hành, thực tế, thực tập.

Các trường đại học CAND cần có cơ chế phối hợp giữa giảng viên với cán bộ Công an các đơn vị, địa phương để giáo dục ĐĐNN cho HV nhằm đảm bảo sự thống nhất về mục tiêu, nội dung giáo dục, cách thức và hình thức triển khai, tiêu chí, nội dung và hình thức đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HV. Giảng viên và nhà trường cần xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn, thực tập nghề nghiệp của HV cần đảm bảo tính khoa học, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với mục tiêu đào tạo, giáo dục ĐĐNN cho HV nhu cầu, đặc điểm tâm lý của HV. Giảng viên cần tận dụng môi trường thực tế chuyên môn, thực tập nghề nghiệp để biến quá trình giáo dục ĐĐNN trở thành quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện ở HV, xuất phát từ động cơ bên trong, từ nhu cầu của cá nhân khi tham gia trải nghiệm thực tế.

Giảng viên phụ trách hướng dẫn hoạt động thực hành, luyện tập tại thao trường, thực tập, thực tế của HV tại Công an các đơn vị, địa phương trao đổi với cán bộ cơ sở thiết kế và tạo những tình huống thực tế trong công việc để HV có cơ hội trải nghiệm và quan sát cũng như học hỏi được những hành vi ĐĐNN. Động viên, khuyến khích HV thể hiện những hành vi ĐĐNN; tạo niềm tin cho HV thông qua những việc làm cụ thể tại nơi tổ chức thực tập nghề nghiệp. Đặc biệt giảng viên cần phối hợp với cán bộ cơ sở thiết kế và tạo ra những tình huống có tính thử thách các phẩm chất mang tính đặc thù của ngành để HV rèn luyện ý chí và lòng quả cảm khi phải vượt qua nhằm giáo dục ĐĐNN cho HV, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo.

2.3.3. Thông qua các hoạt động rèn luyện

Quá trình đào tạo trong các trường CAND bao gồm hai hoạt động có mối quan hệ biện chứng là dạy học và rèn luyện. Trong đó, hoạt động rèn luyện được tổ chức bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: hoạt động sinh hoạt theo quy định của ngành, tập luyện điều lệnh CAND, tập luyện trung đoàn dự bị chiến đấu, hành quân đột xuất, phong trào quần chúng, đoàn thể, tình nguyện, thiện nguyện, rèn luyện thể lực, tham gia các câu lạc bộ... chính là môi trường, điều kiện để phát triển tình cảm đạo đức, hành vi đạo đức, góp phần hoàn thiện nhân cách người CAND theo mục tiêu đã định [6]. Vì vậy, việc lồng ghép giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua tổ chức các hoạt động trên là nhiệm vụ thiết yếu, thường xuyên. Để giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua hoạt động rèn luyện, các lực lượng giáo dục cần xác định đúng mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục. Trong đó, việc đa dạng hóa, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung giáo dục ĐĐNN phải phù hợp với điều kiện của nhà trường, đặc điểm tâm lý HV, các quy định trong chương trình đào tạo và quy chế quản lý giáo dục HV.

Tự giáo dục, tự rèn luyện là một con đường hiệu quả để hình thành phẩm chất ĐĐNN cho HV, đặc biệt là trong các nhà trường CAND. Việc này đòi hỏi HV phải chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động tự rèn luyện, đồng thời kết hợp với sự hướng dẫn, định hướng của giảng viên, giáo viên chủ nhiệm và cán bộ quản lý. Cụ thể, việc giáo dục ĐĐNN thông qua tự giáo dục, tự rèn luyện của HV được tiến hành như sau: Xây dựng kế hoạch tự rèn luyện; Thực hiện các hoạt động tự rèn luyện; Kết hợp với sự hướng dẫn, định hướng của giảng viên, giáo viên chủ nhiệm và cán bộ quản lý. Việc giáo dục ĐĐNN thông qua hoạt động rèn luyện đòi hỏi sự nỗ lực, kiên trì, quyết tâm cao của mỗi HV, sự quan tâm, định hướng của nhà trường và sự phối hợp, giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân liên quan. Chỉ khi đó, giáo dục ĐĐNN mới thực sự đạt hiệu quả, góp phần đào tạo người HV CAND có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Như vậy, quá trình giáo dục ĐĐNN diễn ra thường xuyên, liên tục, trong suốt thời gian đào tạo; tuân theo logic của quá trình giáo dục, từ tác động, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng tình cảm, niềm tin và từng bước rèn luyện thói quen, hành vi đạo đức của chủ thể giáo dục cho người học. Mỗi giai đoạn được xem như là mục tiêu mà HV phải vươn lên chiếm lĩnh và chuyển hóa thành những phẩm chất riêng phù hợp với chuẩn mực ĐĐNN. Trong thực tế, các giai đoạn đó diễn ra hết sức sinh động nên vừa phải linh hoạt sáng tạo vận dụng trong từng điều kiện cụ thể.

3. Kết luận

Giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND thông qua hoạt động NGLL không chỉ là một giải pháp đổi mới phương pháp giáo dục, kết hợp giữa lí luận và thực tiễn mà còn là một môi trường quan trọng trong việc tập luyện, rèn luyện và phát triển ĐĐNN của HV. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng, trong đó có cán bộ, chiến sĩ CAND phải thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng” [8]. Đây chính là mục tiêu lý tưởng, là giá trị cốt lõi trong công tác giáo dục ĐĐNN người cán bộ CAND trong mọi thời đại. Trong bối cảnh hiện nay, giáo dục ĐĐNN không chỉ dừng lại ở trên giảng đường, lớp học mà còn lồng ghép nhiều hình thức, phương pháp giáo dục khác nhau, giúp giáo dục ý thức, thái độ, hành vi, rèn luyện những thói quen cho bản thân cả về trí tuệ, tâm hồn lẫn nhân cách của HV. Đây là vấn đề rất quan trọng, không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn giúp xây dựng nhân cách HV CAND phát triển toàn diện, góp phần xây dựng lực lượng có đủ tri thức, bản lĩnh và phẩm chất để đóng góp cho sự phát triển của đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Công an (2016). *Chỉ thị số 07/CT-BCA-X11, ngày 26/10/2016 về “Tăng cường lãnh đạo nâng cao văn hóa ứng xử Công an nhân dân trong tình hình mới”*.
- [2] Bộ Công an (2022). *Thông tư số 26/2022/TT-BCA, ngày 20/5/2022 Quy định về đánh giá rèn luyện và phân loại cá nhân, tập thể học viên các trường Công an nhân dân*.
- [3] Bộ Công an (2024). *Thông tư số 97/2024/TT-BCA, ngày 05/12/2024 Quy định về hoạt động thực tế, thực tập tốt nghiệp của học viên các học viện, trường Công an nhân dân*.
- [4] Đảng ủy Công an Trung ương (2014). *Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA, ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân*.

[5] Đảng ủy Công an Trung ương (2022). *Nghị quyết số 12/NQ/ĐUCA, ngày 16/3/2022 về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.*

[6] Đỗ Thị Quyên (2024). *Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên qua hoạt động đào tạo ở các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay.* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 10, tập 20, tr. 43-48.

[7] Đỗ Thị Quyên (2025). *Thực trạng đạo đức nghề nghiệp của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay.* Tạp chí Giáo dục, tập 25, số đặc biệt 5, tr. 376-381.

[8] Hồ Chí Minh (1983). *Về đạo đức.* NXB Sự thật, Hà Nội.

[9] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 5, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 292.

[10] Nguyễn Ngọc Cường (2019). *Nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên các học viện trực thuộc Bộ Quốc phòng.* Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 10, tr. 119-122.

[11] Nguyễn Ngọc Bích (2021). *Tâm lý học trong công tác Công an nhân dân.* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[12] Nguyễn Thị Thanh Huyền (2022). *Giáo dục giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên các trường đại học khối ngành An ninh - Quốc phòng.* Tạp chí Giáo dục, tháng 12, tr. 35.

[13] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2018). *Luật Công an nhân dân.* NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[14] Trần Đại Quang (2015). *Văn hóa ứng xử Công an nhân dân Việt Nam.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[15] Trần Quang Tám (2016). *Đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và những bài học đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân.* NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC THỂ DỤC THỂ THAO...

Tiếp theo trang 123

3. Kết luận

Thời kỳ hội nhập quốc tế giữ vai trò then chốt trong việc khẳng định vị thế và nâng cao năng lực cạnh tranh của thể thao Việt Nam trên các đấu trường khu vực và thế giới như Sea Games, Asiad và Olympic Games. Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện viên, giảng viên, trọng tài và chuyên gia khoa học thể thao không chỉ dừng lại ở trình độ chuyên môn cao mà còn đòi hỏi năng lực ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập, khả năng tiếp cận khoa học - công nghệ hiện đại và tư duy quản trị tiên tiến. Thực tiễn cho thấy, mặc dù số lượng NNL TDTT ngày càng gia tăng, song chất lượng, tính chuyên nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường quốc tế vẫn còn những hạn chế nhất định. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới toàn diện công tác đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn và chiến lược phát triển thể thao quốc gia trong giai đoạn mới. Vì vậy, nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo NNL TDTT thời kỳ hội nhập không chỉ mang ý nghĩa lý luận mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng nền thể thao Việt Nam phát triển bền vững, chuyên nghiệp và hội nhập hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.*

[2] Ban Chấp hành Trung ương (2025). *Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân trong tình hình mới.*

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII.* Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[6] Lưu Quang Hiệp (2013). *Thực trạng và nhu cầu nguồn nhân lực thể thao đến năm 2020 các tỉnh phía Bắc.* Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

[7] T. Huyền (2020). *Nâng cao thể lực, tầm vóc cho thể hệ tương lai.* Nguồn: <https://dangcongsan.vn/y-te/nang-cao-the-luc-tam-voc-cho-the-he-tuong-lai-569772.html>, ngày 11/12/2020,

[8] Nguyễn Văn Hòa (2016). *Đánh giá chương trình đào tạo cử nhân ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.* Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

[9] Phạm Tất Dong (2005). *Giáo dục hướng nghiệp.* NXB Giáo dục, Hà Nội.

[10] Quốc hội (2006). *Luật Thể dục, thể thao.* Luật số 77/2006/QH11, ngày 29/11/2006.

[11] Thủ tướng Chính phủ (2024). *Quyết định số 1189/QĐ-TTg, ngày 15/10/2024 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*

[12] Trương Quốc Uyên (2003). *Chủ tịch Hồ Chí Minh với thể dục thể thao.* NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.